

Câu 15: 那些 A 连奇迹 B 都不敢相信的人, C 能 D 创造奇迹呢? (怎么)

Câu 16: A 明亮的色调 B 使人 C 感到愉快, 而且也使入情绪 D 活跃。(不仅)

Câu 17: A 你 B 把阳台的窗户 C 打开, D 烟雾往外散散。(让)

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) giải thích từ/ cụm từ gạch chân trong các câu sau.

Câu 18: 你不去说他倒来说我, 真奇怪!

- A. 告诉 B. 劝告 C. 解释 D. 责备

Câu 19: 他所说的话我们不都了解。

- A. 全不懂 B. 全都懂 C. 不全懂 D. 都不懂

Câu 20: 这种病非常危险, 必须立即采取措施, 防止传染。

- A. 计划 B. 办法 C. 控制 D. 主张

Câu 21: 遇事要自己拿主意, 不能总问别人该怎么办。

- A. 提出办法 B. 想出办法 C. 做出决定 D. 找出决定

Câu 22: 他在工作上总是以高标准严格要求自己。

- A. 以便 B. 用 C. 来 D. 可以

Đọc đoạn văn sau và chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) để trả lời các câu hỏi, từ câu 23 đến câu 25.

在人们的日常生活中, 交流信息一般使用信函。信函从发出到最终到达收信人手中, 要经过写信、邮筒、投寄邮局、目的地邮局、收信人信箱、读信等过程。这个过程往往要花费许多人力(如邮递员、信件分拣员、投递员等)、物力(调用火车、轮船、飞机、汽车等交通工具), 而且时间较长, 尤其是发往国外的信件, 一般要十天半个月。这就是大家所熟悉的邮政信箱业务。

电子信箱业务与邮政信箱业务大体相同, 但在实现的方法上却有着本质的区别。电子信箱业务完全采用计算机来完成从写信到读信的整个过程。计算机首先接收、存贮用户发来的信件, 然后根据收信人的地址自动选择一条最佳路径, 将信件准确无误地发送给对方。由于计算机介入、参与信息交换, 从而大大缩短了信息传递的时间, 过去十天半月办完的事, 现今一瞬间就可实现。

(选自倪明亮, 《HSK 中国汉语水平考试应试指南——初、中等》, 北京语言大学出版社, 2009 年)

Câu 23: 电子信箱与邮政信箱最大的区别在于:

- A. 业务实现过程 B. 业务范围 C. 投递路线 D. 业务实现方法

Câu 24: 与邮政信箱相比, 电子信箱的最大优点是:

- A. 传递信息的时间更短 B. 投递准确性更高
C. 费用更低 D. 传递信息量更大

Câu 25: 这段文字主要介绍的是:

- A. 信息传递的途径 B. 邮政信箱 C. 计算机 D. 电子信箱

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) xác định từ loại của từ gạch chân trong các câu sau.

Câu 26: 烤鸭要趁热吃, 凉了就不好吃了。

- A. 动词 B. 连词 C. 介词 D. 副词

Câu 27: 我学了三年汉语, 不过听北京人说话还有困难。

- A. 副词 B. 连词 C. 动词 D. 助词

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) trong các câu sau.

Câu 28: Phiên âm đúng của từ 抵抗 là: dǐk _____.

A. àng

B. àn

C. òng

D. èng

Câu 29: Phiên âm đúng của từ 报答 là: _____.

A. bāodá

B. bàodá

C. bàodā

D. bāodà

Câu 30: Phiên âm đúng của từ 似乎 là: _____ ihū.

A. s

B. zh

C. z

D. sh

II. PHẦN VIẾT (2,5 điểm)

谈一谈你的爱好（不少于 100 字）

----- HẾT -----